TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B Đ** TỈNH BÌNH PHƯỚC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2025/HS-ST
Ngày: 24/01/2025

NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B Đ – TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Lâm Thị Chức.

Các hội thẩm: Bà: Điểu Thị Hương

Ông: Huỳnh Công Nhân

Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Thắng, Thư ký tòa án nhân dân huyện B Đ.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện B Đ tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Lâm – Kiểm sát viên.

Ngày 24/01/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B Đ xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 03/2025/HSST ngày 07 tháng 01 năm 2024. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2025/HSST-QĐXX, ngày 14/01//2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lâm Thành A; sinh năm: 2003;Giới tính: N; tên gọi khác: Không; Hộ khẩu thường trú: Ấp 6, xã L H, huyện L N, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Tài xế; Con ông: Lâm Thành N; sinh năm: 1975 và bà Trần Thị Thu Th; Sinh năm 1983; Bị cáo có 01 người em sinh năm 2009;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 10/10/2024 đến ngày 19/10/2024 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh để điều tra. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

1.Họ và tên: Nguyễn Minh H; sinh năm: 1990;Giới tính: N; Tên gọi khác: Không; Hộ khẩu thường trú: ấp 6A, xã L T, huyện L N, tỉnh Bình Phước;Quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Tài xế; Con ông: Nguyễn Minh H1; sinh năm: 1961 và bà: Trần Thị T; Sinh năm 1959;Bị cáo có vợ: Phạm Nguyệt A; Sinh năm 1988;Cùng trú tại ấp 6A, xã L T, huyện L N, tỉnh Bình Phước;Bị cáo có 01 người con sinh năm 2017;Bị cáo có 02 người Ah chị, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1987.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 18/10/2024 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh để điều tra. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quA:*

+ Ông Lâm Thành N, sinh năm: 1976; Địa chỉ: Ấp 6, xã L H, huyện L N, tỉnh Bình Phước – có mặt.

- *Người chứng kiến:*

+ Ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1970; Địa chỉ: Ấp 6, xã L H, huyện L N, tỉnh Bình Phước – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8/2024, Lâm Thành A làm tài xế lái xe thi công công trình tại khu vực ấp B T, xã H Ph, huyện B Đ nên quen biết một người thAh niên (không rõ nhân thân lai lịch) và biết người này có bán pháo nổ, A có số điện thoại của người này. Khoảng 19 giờ 30 phú, ngày 09/10/2024 A nhắn tin cho người thAh niên trên với nội dung "nay bông lên giá nào không vậy Ah" để hỏi giá pháo hoa nổ nhưng người thanh niên không trả lời. Đến khoảng 09 giờ ngày 10/10/2024, A lái xe thi công công trình tại huyện B Gi M thì người thAh niên trên gọi điện thoại cho A, báo giá một hộp pháo hoa nổ, loại 49 ống giá 370.000 đồng, A đồng ý và đặt mua 11 hộp pháo với giá 4.070.000 đồng, người thanh niên trên nói mua 11 hộp sẽ được tặng thêm một hộp pháo. A rủ Nguyễn Minh H là người đang cùng làm công trình với A(nhà ở huyện L N, tỉnh Bình Phước) đi về L N, trên đường về ghé huyện B Đ mua pháo nổ chở về nhà. Sau đó A điều khiển xe mô tô biển số 93P1-753.20 chở H đi Bù Đốp. Trên đường đi, A gọi điện thoại cho người thanh niên bán pháo hỏi vị trí giao nhận pháo thì người thanh niên trên nói A đi đến lán trại của công nhân làm đường ở gần đập B T, xã H Ph, huyện B Đ thì gọi để người thanh niên ra giao pháo. Đến khoảng 14 giờ 30 cùng ngày, A và H đến lán trại của công nhân làm đường ở gần đập B T, xã H Ph, huyện B Đ như chỉ dẫn, A và H đợi khoảng 30 phút thì người thanh niên bán pháo chạy xe mô tô đến và nói A đi xuống phía sau lán trại, H thì vẫn ngồi võng ở phía trên. Khoảng 05 phút sau, có một người thanh niên khác (không xác định được nhân thân, lai lịch) điều khiên xe mô tô loại xe Sirius, màu trắng chở theo một giỏ xách màu xanh, bên trong có một bao tải màu đen chứa 12 hộp pháo nổ đến giao cho A và đổ pháo trong bao tải ra cho A kiểm tra. Sau đó, hai người thanh niên này lấy 04 hộp pháo bỏ vào trong 01 ba lô màu đen, 08 hộp pháo còn lại thì bỏ vào trong bao tải màu đen, A chuyển khoản số tiền 4.070.000 đồng cho người thanh niên bán pháo qua số tài khoản 9990123575407 của Ngân hàng MB BAnk có tên Phạm Thanh H. Sau đó, người thanh niên xách ba lô và bao tải đứng pháo trên xe mô tô ch A rồi bỏ đi. A để bao tải màu đen đựng pháo lên gác ba ga phía trước xe, còn ba lô đựng 04 hộp pháo A đưa cho H ngồi phía sau ôm rồi điều khiển xe mô tô chở H cùng với số pháo trên về nhà tại xã L H, huyện L N. Khi A và H đang vận chuyển đi đến khu vực ấp T H, xã T Th, huyện B Đ thì bị bắt quả tang.

Bản kết luận giám định số 1107/KL-KTHS ngày 17/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: : 12 khối hình hộp cùng kích thước 17cm x 17cm x 10cm, bên ngoài dán giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, có chữ số "KS4-4911 MADE IN CHI NA"bên trong mỗi khối có 49 lỗ tròn đường

kính 2,0cm, một góc khối có 01 đầu dây màu xAh (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ), có chứa thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng nhiều màu sắc, tổng khối lượng là 20,60kg.

Tại phiên tòa:

- Đại diện VKSND huyện B Đ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Về tội danh và mức hình phạt: Tuyên bố các bị cáo Lâm Thành A và Nguyễn Minh H phạm tội *"Vận chuyển hàng cấm"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 191; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Đề xuất mức hình phạt tù đối bị cáo Lâm Thành A từ 01 (một) năm 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng.

Đề xuất mức hình phạt tù đối bị cáo Nguyễn Minh H từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm.

Áp dụng khoản 4 Điều 191Bộ luật hình sự xử phạt bổ sung bị cáo Lâm Thành A và Nguyễn Minh H mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng (mười triệu) đến 20.000.000 đồng (hai mươi triệu).

Đề nghị xử lý vật chứng và các vấn đề khác như cáo trạng đã công bố.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong bản cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả trAh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, trAh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quA điều tra Công an huyện B Đ, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quA tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người làm chứng.

2. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vu án, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay, HĐXX đã có đủ cơ sở để khẳng định: Vào ngày 10/10/2024, Lâm Thành A và Nguyễn Minh H đã có hành vi sử dụng xe

mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen vàng, biển số: 93P1-753.20 vận chuyển trái phép hàng cấm là pháo nổ, có tổng trọng lượng là 20,60 kilôgam từ ấp B T, xã H Ph, huyện B Đ về nhà thuộc xã L H, huyện L N, tỉnh Bình Phước để sử dụng, khi đang vận chuyển trên đường ĐT759B thuộc ấp T H, xã T Th, huyện B Đ thì bị bắt quả tang.

Bản kết luận giám định số 1107/KL-KTHS ngày 17/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: 12 khối hình hộp cùng kích thước 17cm x 17cm x 10cm, bên ngoài dán giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, có chữ số "KS4-4911 MADE IN CHI NA"bên trong mỗi khối có 49 lỗ tròn đường kính 2,0cm, một góc khối có 01 đầu dây màu xanh (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ), có chứa thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng nhiều màu sắc, tổng khối lượng là 20,60kg.

Xét thấy hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vận chuyển hàng cấm", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng số: 12/CT-VKS ngày 20/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp truy tố đối với các bị cáo Lâm Thành A và Nguyễn Minh H là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét tính chất mức độ của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản suất, kinh doanh một số loại hàng cấm, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, gây mất A ninh trật tự trị A địa phương. Bị cáo nhận thức rõ pháo nổ thuộc danh mục Nhà nước cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Điều này thể hiện rõ thái độ xem thường pháp luật của bị cáo rất là cao. Vì vậy, cần xử phạt mức án nghiêm khắc tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công và ăn chia nhau từ trước. Tuy nhiên cũng cần phải xétvai trò của từng bị cáo; bị cáo A là người giữ vai trò chính, là người chủ động mua pháo, khi đi thì bị cáo rủ bị cáo H đi cùng và bị cáo cũng là người điều khiển xe; bị cáo H là đồng phạm với vai trò là người thực hành: khi được bị cáo A rủ cùng đi mua pháo nổ sau đó vận chuyển về nhà thì bị cáo đã đồng ý cùng đi, khi A mua pháo xong thì bị cáo ngồi phía sau ôm balô đựng pháo nổ để bị cáo A điều khiển xe chở về nhà. Vì vậy khi lượng hình cần xem xét hình phạt đối với bị cáo H cần thấp hơn bị cáo A.

3. Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

4. Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo A và H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt khi lượng hình đối với bị cáo.

Xét thấy các bị cáo A, H có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Đối chiếu với Nghị quyết số 02/2018 /NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số: 01/2022/ NQ – HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về hưởng án treo thì các bị cáo có đủ điều kiện cho hưởng án treo. Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, chỉ cần giao các bị cáo về địa phương nơi cứ trú giám sát cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Lâm Thành A được quy định tại khoản 4 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 13,70 kg pháo nổ còn lại sau khi giám định còn lại đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ 01 xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen vàng, biển số: 93P1-753.20, quá trình điều tra xác định xe do ông Lâm Thành N đứng tên chủ sở hữu. Ông N không biết ông H sử dụng vào việc phạm tội. đề nghị trả lại ông N là có căn cứ

+ 01 điện thoại màu xanh, trên thân vỏ của máy có ghi chữ VIVO, quá trình điều tra xác định là tài sản của bị cáo H ông liên quan đến việc phạm tội đề nghị trả lại H là có cơ sở.

+ 01 điện thoại màu đen, trên thân vỏ của máy có ghi chữ OPPO, quá trình điều tra xác định là tài sản của bị cáo A dùng trong việc phạm tội. Đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước là có cơ sở.

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 93026494 mAg tên Lâm Thành N. Đề nghị trả lại cho ông N là có cơ sở.

+ 01 bao tải màu đen, kích thước 118cm x 60cm; 01 ba lô màu đen, kích thước 10cm x 30cm x 45cm, các bị cáo sử dụng để đựng pháo. Xét thấy không còn giá trị sử dụng. Đề nghị tịch thu tiêu hủy là có cơ sở.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông đã bán pháo và người đàn ông đã giao pháo cho A, CQCSĐT chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

Đối với tài khoản ngân hàng MB BAk số 9990123575407, A khai đã chuyển tiền mua pháo vào số tài khoản này, quá trình điều tra xác định chủ tài khoản là Phạm Thanh H, anh H đăng ký tài khoản này từ ngày 15/5/2014. Đến khoảng tháng 01/2023 anh H sử dụng tài khoản ngân hàng trên để kinh doanh dưới hình thức nhận chuyển khoản và nhận tiền chuyển khoản hộ. Khi khách hàng đến nhận tiền chuyển khoản chỉ cần cung cấp hình ảnh lịch sử giao dịch trùng khớp với thông tin và số tiền đã chuyển thì anh H sẽ giao tiền và thu phí. Kết quả sao kê xác định ngày 10/10/2024 tài khoản số 9990123575407 của anh H có nhận số tiền chuyển khoản là 4.070.000 đồng, ghi nội dung là "Lâm Thành A chuyen tiền", tuy nhiên anh H

không nhớ khách hàng đến nhận tiền là ai vì hàng ngày có nhiều khách hàng đến giao dịch. Vì vậy, CQCSĐT không đề cập xử lý.

[8]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác của vị đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo là phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố: Các bị cáo Lâm Thành A và Nguyễn Minh H phạm tội *"Vận chuyển hàng cấm"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt*:* Xử phạt Lâm Thành A 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm. Thời hạn tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt Nguyễn Minh H 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 08 (tám) tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo: Nguyễn Thành A về UBND xã L H, huyện L N giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo: Nguyễn Minh H về UBND xã L T, huyện L N giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gia thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm luật thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án trên đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

*2. Về hình phạt bổ sung:*Áp dụng khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Lâm Thành A 10.000.000 đồng (mươi triệu)

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47; Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên

+ Tịch thu tiêu hủy đối với 01 bao tải màu đen, kích thước 118cm x 60cm; 01 ba lô màu đen, kích thước 10cm x 30cm x 45cm

+ Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước đối với 01 điện thoại màu đen, trên thân vỏ của máy có ghi chữ OPPO của Lâm Thành A.

+ Tuyên trả lại ông Lâm Thành N 01 xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen vàng, biển số: 93P1-753.20 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 93026494 mang tên Lâm Thành N.

Tuyên trả lại 01 điện thoại màu xAh, trên thân vỏ của máy có ghi chữ VIVO của Nguyễn Minh H.

(*Số vật chứng trên đã được giao nhận cho Chi cục thi hành án dân sự dân sự huyện B Đ theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 0007967 ngày 08/01/2025).*

4. Về án phí: Các bị cáo Lâm Thành A và Nguyễn Văn H mỗi người phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAD tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện B Đ
- Chi cục THADS huyện B Đ;
- Công A huyện B Đ;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lâm Thị Chức